

KỲ THI TUYỂN SINH VÀO 10 AN GIANG NĂM HỌC 2023 – 2024**Phần 1: Đọc hiểu**

Câu 1: Phương thức biểu đạt chính là Tự sự.

Câu 2:

+ Danh từ: Thầy giáo, học trò.

+ Động từ: Chạy

+ Tính từ: Khó

Câu 3:

+ Với vai họ hàng người thầy Hoàng Ngọc Phách gọi nhân vật “tôi” (học trò của mình) là “Thưa bác”.

Câu 4:

+ Nội dung chính của văn bản là: Sự kính trọng, tôn trọng với người thầy đã có công lao to lớn trong việc đào tạo dạy dỗ để nhân vật “tôi” có được ngày hôm nay.

Câu 5:

+ Trường từ vựng: Xung hô – bao gồm “thầy, con, bác, cậu, chị, cậu em”

Câu 6:

+ Khi nghe lời đáp của nhân vật tôi em thấy rằng nhân vật tôi là một người rất biết lễ nghĩa, tôn trọng kính trọng với người đã có công lao to lớn giúp mình đạt được thành công ngày hôm nay. Luôn biết ơn và kính trọng họ.

Phần II Làm văn**Mở Bài**

Giới thiệu tác giả: Kim Lân là một trong những cây bút hiện thực tiêu biểu của nền văn học Việt Nam, có sở trường về truyện ngắn, ông am hiểu về đời sống sinh hoạt của người nông dân và được mệnh danh là người "một lòng đi về với đất, với người, với thuần hậu nguyên thủy nông thôn".

Giới thiệu tác phẩm: Truyện "Làng" được viết trong thời kì đầu của cuộc kháng chiến chống Pháp, đăng lần đầu trên tạp chí Văn nghệ năm 1948; là một trong những truyện ngắn thành công nhất của Kim Lân.

Giới thiệu vấn đề cần nghị luận: Truyện xây dựng thành công nhân vật ông Hai, một nông dân cần cù, chất phác, có lòng yêu làng, yêu nước thủy chung, son sắt – điều đó thể hiện rõ nét nhất qua diễn biến tâm trạng nhân vật từ khi nghe tin làng Chợ Dầu theo giặc đến khi tin được cải chính.

2. Thân Bài

a. Tóm tắt tác phẩm và nêu tình huống truyện

-Truyện kể về ông Hai – người nông dân yêu làng tha thiết nhưng phải đi tản cư. Ngày ngày ông đều chăm chỉ nghe đọc báo trên đài phát thanh để nắm bắt thông tin về làng của mình. Nhưng thật không may, ông phải đối diện với thông tin làng mình theo giặc nên vô cùng đau khổ, tủi nhục, xấu hổ, sợ hãi.

b. Diễn biến tâm trạng của ông Hai

*** Khi nghe tin làng mình theo giặc:**

Cổ ông nghẹn, da mặt tê rân rân, giọng lạc hẳn đi.

Lúc đầu ông không tin nên hỏi lại.

Ông quá xấu hổ nên đã chép miệng, đánh trống lảng: "Hà, nắng gớm, về nào..." rồi cúi mặt mà đi.

Khi về nhà, ông nằm vật ra giường. Tối hôm đó ông trằn trọc không ngủ được.

Ông nhìn đám trẻ ngây thơ mà bị mang tiếng Việt gian rồi khóc.

Ông điềm lại mọi người trong làng nhưng thấy ai cũng có tinh thần cả nên

Ông vẫn không tin lại có ai làm điều nhục nhã ấy.

Lo sợ sẽ bị bà chủ nhà sẽ đuổi vì ông biết rằng nơi đây ai cũng khinh bỉ và không chứa chấp Việt gian.

Đấu tranh tư tưởng: đi đâu hay về làng? Rồi chính ông kiên quyết không về "làng thì yêu thật nhưng làng theo Tây mất rồi thì phải thù".

– Ông đối thoại với đứa con trai út, cũng là nói với chính mình: "Cụ Hồ trên đầu trên cổ soi xét cho bố con ông. Anh em đồng chí soi xét cho bố con ông" quyết tâm đến cùng "ủng hộ cụ Hồ Chí Minh".

=> Với ông Hai, tin làng Chợ Dầu theo giặc là một cú "sốc" lớn. Niềm tự hào về làng của ông sụp đổ tan tành trước cái tin sét đánh ấy. Cái mà ông yêu quý nhất nay

đảo quay lưng lại với ông. Không chỉ xấu hổ trước bà con mà ông cũng tự thấy mất đi hạnh phúc của riêng ông, cuộc đời ông cũng như đã chết đi rồi.

*** Khi nghe tin làng được cải chính:**

– Mặt ông vui tươi, rạng rỡ hẳn lên.

-Về nhà, ông chia quà cho lũ trẻ xong liền chạy khắp xóm để loan tin.

Ông qua nhà bác Thứ và kể chuyện về làng của mình, tự hào khoe "Tây nó đốt nhà tôi rồi bác Thứ ạ! Đốt nhẵn!".

Định nuôi lợn để ăn mừng.

Ông nh được hồi sinh: lại nhanh nhẹn, sôi nổi, thích nói chuyện với mọi người xung quanh.

=> Ông Hai như người chết đi được sống lại, sung sướng, hạnh phúc vô bờ.

c. Nhận xét

Nhân vật ông Hai đã để lại ấn tượng sâu sắc trong lòng độc giả bởi tình yêu làng, yêu nước, yêu cách mạng nồng nàn, thấm thiết. Những tình cảm ấy hài hòa, thống nhất, hòa quyện vào nhau, thật cảm động. Điều này cho thấy những chuyển biến mới trong nhận thức và tình cảm của người nông dân Việt Nam thời kì kháng chiến chống Pháp.

d. Nghệ thuật:

+ Lối kể chuyện giản dị, tự nhiên, ngôn ngữ mang tính khẩu ngữ.

+ Tạo dựng tình huống đặc sắc; ngòi bút phân tích tâm lí sắc sảo.

+ Kết hợp hài hòa ngôn ngữ độc thoại, đối thoại.

+ Hình ảnh, chi tiết giàu sức gợi.

3. Kết Bài

Qua việc thể hiện tình yêu làng, yêu nước của ông Hai nhà văn Kim Lân đã mang một thông điệp ý nghĩa: tình yêu Tổ quốc chẳng đến từ đâu xa xôi, nó bắt nguồn từ những tình cảm gần gũi, bình dị, thân thương nhất.